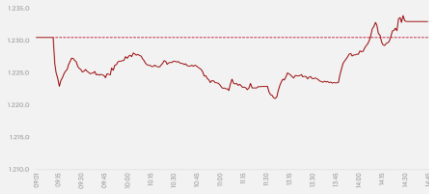


HỒI PHỤC CUỐI PHIÊN

VN-Index 1.235,65
 1D 5,17 0,42%
 YTD (31,13) (2,5%)
 GTGD (tỷ đồng) 12.119
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (70,6)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.083.157



HNX-Index 219,62
 1D 0,13 0,06%
 YTD (7,81) (3,43%)
 GTGD (tỷ đồng) 844,05
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (6,62)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 340.234



Upcom-Index 92,22
 1D 0,07 0,08%
 YTD (2,84) (2,99%)
 GTGD (tỷ đồng) 729,79
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (0,37)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.499.223



4 78 40 338 4

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,17 điểm (+0,42%) lên mức 1.235,65 điểm; HNX-Index tăng 0,13 điểm (+0,06%) lên mức 219,62 điểm; Upcom tăng 0,07 điểm (+0,08%) lên mức 92,22 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 519.699 triệu cổ phiếu, tương đương 12.119 tỷ VND, tăng 4,09% so với phiên hôm trước và tăng 7,98% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 70 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, VPB, DGC... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HDB, PDR, KDH,...

Chiến lược giao dịch: Thị trường có phiên giao dịch diễn biến trái chiều khi sáng giảm mạnh và cuối phiên ngược dòng tăng điểm. Khối ngoại đã giảm bán ròng và lực cầu mạnh mẽ khi VN-Index về quanh 1.220 điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư dần ổn định. Dù thị trường bắt đầu có tín hiệu lạc quan từ kết quả kinh doanh tích cực, nhưng tâm lý ngại giao dịch vào dịp cận Tết vẫn có thể khiến thị trường giằng co trong biên độ 1.220 - 1.240 điểm trước khi xác định xu hướng tăng. NĐT ưu tiên quan sát thị trường, ưu tiên tìm kiếm điểm mua cho những cổ phiếu duy trì được đà phát triển trong năm 2025. .

Về kỹ thuật: Chỉ số gặp áp lực bán đánh mức mốc 1.240 điểm. Các chỉ báo khác tiếp tục phát tín hiệu giảm điểm tiêu cực

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HDB	71,57	21.700	0,46
PDR	25,07	18.750	3,88
KDH	14,37	34.450	1,32
HPG	13,51	25.900	1,37
HAG	12,68	11.800	1,29

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	138,01	147.600	0,20
VPB	38,83	18.300	-1,08
DGC	21,47	110.500	0,45
SSI	21,06	24.150	1,90
CTG	17,86	37.700	0,53

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Đìnhang
RSI 14	37,82	Quan sát
MFI	31,91	Quan sát
MA10	1.251,93	Quan sát
MA20	1.258,41	Quan sát
MA50	1.251,09	Quan sát
MA100	1.262,13	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

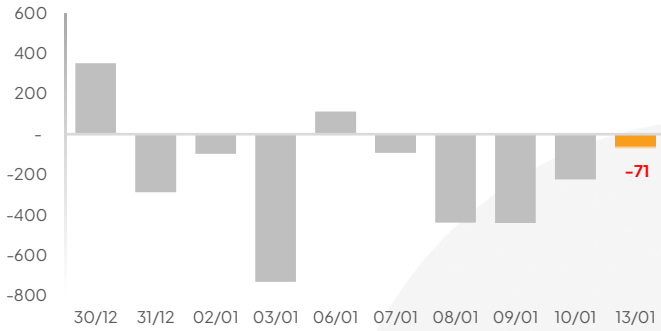
VN-Index tăng 5,17 điểm (+0,42%) lên mức 1.235,65 điểm; HNX-Index tăng 0,13 điểm (+0,06%) lên mức 219,62 điểm; Upcom tăng 0,07 điểm (+0,08%) lên mức 92,22 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 519.699 triệu cổ phiếu, tương đương 12.119 tỷ VND, tăng 4,09% so với phiên hôm trước và tăng 7,98% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, TCB (+1,71%); LPB (+1,66%); HPG (+1,37%) là những mã có tác động tích cực nhất.

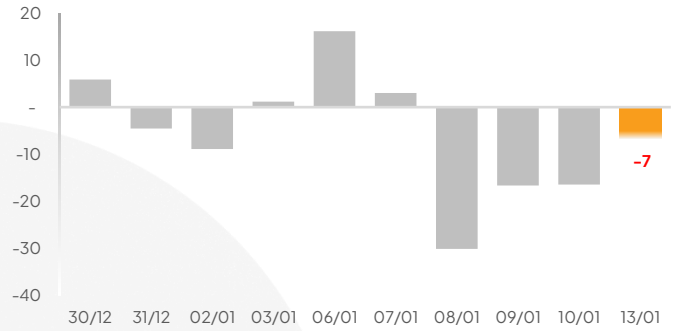
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

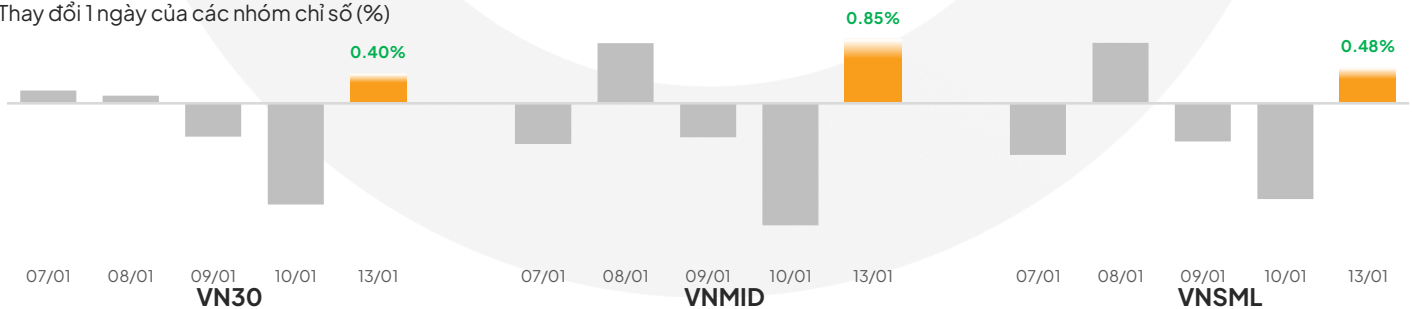


Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 71 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu STB, SSI, CTG theo sau là cổ phiếu VPB, DGC ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu HDB, theo sau là cổ phiếu PDR, KDH, HAG, ORS, ...

Đà tiêu cực duy trì từ phiên tuần trước nhưng suy yếu dần vào phiên chiều đưa chỉ số VN-Index về kết phiên 1.235,65 điểm. Phe bán tiếp tục chiếm ưu thế với lực bán tăng mạnh từ đầu phiên, cùng với lực bán ròng tăng mạnh từ khối ngoại, chỉ số VN-Index giảm mạnh phần lớn phiên giao dịch và có lúc ghi nhận giảm sâu đánh mất 9,61 điểm. Điểm sáng là lực bán dần suy yếu vào giữa phiên chiều tạo điều kiện cho dòng tiền tham gia đưa thị trường về lại với sắc xanh cùng với chỉ số ghi nhận kết phiên tăng 5,17 điểm. **Về kỹ thuật,** chỉ số thành công bảo vệ mốc MA300 ngày, vùng hỗ trợ 1.220 - 1.225 điểm hỗ trợ đà giảm của chỉ số VN-Index và phát tín hiệu hồi phục sau khi giảm sâu xuống dưới dây Bollinger Band, Chỉ báo kỹ thuật MACD phát tín hiệu giảm giá cùng với thanh khoản dưới mức trung bình MA20 ngày. Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index sẽ di chuyển quanh vùng 1.230 - 1.245 điểm trước khi xác định xu hướng mới. Nhà Đầu tư giữ tỷ trọng ở mức vừa phải và ưu tiên tìm kiếm điểm mua cho những cổ phiếu có kỳ vọng đạt chỉ tiêu trong năm tài chính 2024 và duy trì được đà phát triển trong năm 2025.

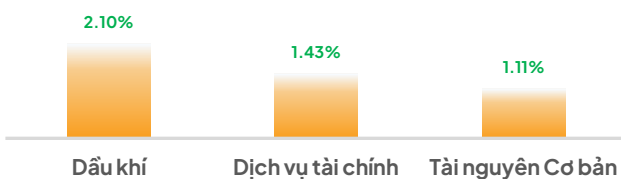
Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa của chỉ số VN-Index dẫn dắt đà tăng điểm trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



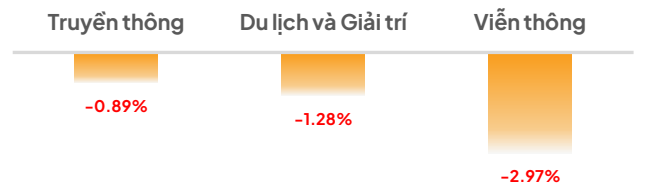
Ngành Dầu khí duy trì đà tăng ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông tiếp tục giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Dầu khí là ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay dẫn dắt bởi cổ phiếu PLX (+0,25 điểm). Theo sau là Ngành Dịch vụ Tài chính nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Tài nguyên Cơ bản lọt vào top tích cực dẫn dắt bởi cổ phiếu HPG (+0,54 điểm). Ngành Ngân hàng ghi nhận tăng điểm dẫn dắt bởi cổ phiếu TCB (+0,68 điểm), là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index, VCB (+0,68 điểm), MBB (+0,55 điểm), ... Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông tiếp tục là ngành tiêu cực nhất trong phiên hôm nay, cùng với Ngành Truyền thông nhưng không ghi nhận được cổ phiếu tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Du lịch và Giải trí chịu áp lực bởi cổ phiếu HVN (-0,43 điểm), là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Ngân hàng UOB vừa có dự báo mới nhất về Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2025: Nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2025 lên 7%

GDP Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ trong quý 4/2024, đạt mức 7.55% so với cùng kỳ năm trước, từ mức 7.43% đã điều chỉnh trong quý 3/2024. Con số này cao hơn nhiều so với mức dự báo trung bình của thị trường là 6.7% và dự báo của UOB là 5.2%. Với hiệu suất mạnh mẽ đáng ngạc nhiên trong 3 quý vừa qua, nền kinh tế Việt Nam đã tăng trưởng 7.09% trong năm 2024 so với mức 5.1% năm 2023, vượt qua mức dự báo chung của thị trường là 6.7% và mục tiêu chính thức là 6.5%. Đây là mức tăng trưởng tốt nhất kể từ khi phục hồi sau COVID vào năm 2022 (8.1%).

Lĩnh vực sản xuất và dịch vụ tiếp tục là động lực tăng trưởng chính, trong khi hoạt động ngoại thương vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ trong suốt năm 2024. Sự gia tăng doanh số ngành bán dẫn kể từ giữa năm 2023 cho thấy đà tăng trưởng có khả năng tiếp tục trong 1-2 quý tới.

Về triển vọng, xét đến động lực mạnh mẽ được chuyển tiếp từ năm 2024 và tính đến các rủi ro và bất lợi tiềm ẩn từ các cuộc xung đột thương mại tiếp theo từ chính quyền mới của Mỹ, UOB nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2025 lên 7% (trước đó là 6.6%). Triển vọng 2025 - dự kiến tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ

Quốc hội đặt mục tiêu tăng trưởng 6.5-7% cho năm 2025, trong khi Thủ tướng Phạm Minh Chính gần đây kêu gọi đạt mức tăng trưởng ít nhất 8% với sự hỗ trợ từ việc giải ngân vốn đầu tư công nhanh hơn để thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng và thu hút thêm đầu tư. Dựa trên cách tiếp cận tập trung vào kỷ luật tài chính và cách đầu tư công đã được giải ngân cho đến nay, mục tiêu 8% có vẻ khá tham vọng nhưng vẫn có những dư địa để đạt được.

UOB kỳ vọng những chuyển biến tích cực từ các động lực trong nước như sản xuất, chi tiêu của người tiêu dùng và lượng khách du lịch sẽ đóng góp vào các hoạt động, đặc biệt trong nửa đầu năm. Tuy nhiên, sự không chắc chắn về triển vọng thương mại sẽ là rủi ro lớn đối với Việt Nam trong nửa cuối năm, với sự phụ thuộc ngày càng tăng vào xuất khẩu, tăng lên mức cao kỷ lục hơn 400 tỷ USD vào năm 2024, gần bằng quy mô GDP danh nghĩa của Việt Nam là 450 tỷ USD. Ở góc nhìn tích cực hơn, UOB kỳ vọng Chính phủ Mỹ sẽ áp dụng chính sách thuế quan bổ sung theo cách có tính toán và linh hoạt hơn.

Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giữ nguyên lãi suất trong thời điểm hiện tại. Với lạm phát chung và lạm phát cơ bản vẫn ở mức dưới mục tiêu chính thức 4.5% trong năm 2024, đặc biệt vào cuối năm, điều này mở ra khả năng cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) nới lỏng lập trường chính sách. Tuy nhiên, tỷ giá hiện là vấn đề cần cân nhắc khác đối với NHNN và nhiều khả năng NHNN sẽ giữ nguyên lãi suất chính sách để chống lại áp lực mất giá đối với đồng nội tệ. Với sự không chắc chắn trong tương lai về chu kỳ điều chỉnh lãi suất chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) và căng thẳng địa chính trị/thương mại sau khi Tổng thống Mỹ Trump nhậm chức, UOB kỳ vọng NHNN sẽ giữ nguyên lãi suất chính sách trong thời điểm hiện tại, với lãi suất tái cấp vốn được giữ ở mức 4.5%.

Thông tin Doanh nghiệp

HCM: HĐQT CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) vừa thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỉ lệ 5% (500 đồng/cổ phiếu). Ngày giao dịch không hưởng quyền là 4/2 và dự kiến thanh toán vào ngày 28/2/2025. Với gần 720 triệu cổ phiếu đang lưu hành, ước tính Chứng khoán HSC cần chi gần 360 tỷ đồng cho đợt cổ tức lần này. Về cơ cấu cổ đông, tại thời điểm 30/9/2024, Chứng khoán HSC có 2 cổ đông chiến lược là Công ty TNHH Dragon Capital Markets (DC) nắm giữ 32,18% vốn và Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp.HCM (HFIC) nắm giữ 17,26% vốn. Trong trường hợp tỉ lệ sở hữu trên không có sự thay đổi, dự kiến DC sẽ thu về khoảng 115 tỷ đồng và HFIC thu về khoảng 60 tỷ đồng.

2/1 Việt Nam – Công bố PMI sản xuất
Thực tế: 49,8. Kỳ trước: 50,8

Mỹ – Công bố PMI sản xuất
Thực tế: 48,3. Kỳ trước: 49,7

Trung Quốc – Công bố PMI sản xuất
Thực tế: 50,1. Kỳ trước: 50,3

10/1 Mỹ – Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T12 2024

15/1 Mỹ – Công bố CPI

28/1 Mỹ – Họp FED

29/1 Tết âm lịch

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VPB	Theo dõi	18,8-19,2			22.200	18.000			
2	ACB	Theo dõi	24,6-25,0			28.000	23.600			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			-0,2%
2	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			2,7%
3	PAN	Nắm giữ	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			7,3%
4	VGC	Nắm giữ	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500			8,3%
5	BCM	Nắm giữ	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			1,6%
6	HAG	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			0,0%
7	PLX	Nắm giữ	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000			4,0%
8	TCB	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			0,2%
9	VCG	Nắm giữ	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			2,5%
10	SAB	Nắm giữ	55-55,5	13/01/2025	53.300	64.000	52.600			1,5%
11	BVH	Nắm giữ	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400			1,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
2	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
3	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
4	PVT	Chốt lời	27,2-27,6	20/12/2024	27.600	32.300	26.000	26/12/24	28.300	2,5%
5	TNG	Chốt lời	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700	27/12/24	26.300	5,6%
6	DHC	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%
7	MSN	Cắt lỗ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400	31/12/24	70.800	-0,7%
8	PDR	Chốt lời	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800	31/12/24	20.950	5,3%
9	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
10	VNM	Cắt lỗ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500	31/12/24	63.800	-0,9%
11	VHC	Chốt lời	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400	03/01/25	71.900	2,0%
12	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
13	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
14	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
15	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
16	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
17	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
18	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
19	IDC	Chốt lời	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
20	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.